

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 4

HÀ NỘI – 2011

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	5
V. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	6
VI. SÁCH	7

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- An toàn thông tin	Số 2 / 2011
- Bất động sản và nhà đất Việt Nam	Số 92, 93 (tháng 9-10 / 2011)
- Cộng sản	Số 10, 11, 12 / 2011
- Con số và sự kiện	Số 9, 10, 11, 12 / 2011
- Cơ khí Việt Nam	Số 8, 9, 10 / 2011
- Cầu đường Việt Nam	Số 10 / 2011
- Đầu tư nước ngoài	Số 61 (tháng 10 / 2011)
- Giao thông vận tải	Số 9, 10, 11, 12 / 2011
- Hoạt động khoa học	Số 10, 11, 12 / 2011
- Kiến trúc	Số 9, 10, 11 / 2011
- Kiến trúc Việt Nam	Số 10, 11 / 2011
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 10, 11, 12 / 2011
- Kiến trúc & đời sống	Số 65, 66, 67 (tháng 10-12 / 2011)
- Kiến trúc & xây dựng	Số 5 (tháng 6 / 2011)
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 4 (tháng 12 / 2011)
- Kinh tế và dự báo	Số 18 đến 23 (tháng 9-12 / 2011)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 132, 133, 134 (tháng 9-11 / 2011)
- Khoa học và công nghệ	Số 1 / 2011
- Người xây dựng	Số 10, 12 / 2011
- Người đô thị	Số 99 đến 103 (tháng 7-8 / 2011)
- Nhà quản lý	Số 90, 91 (tháng 10-11 / 2011)
- Nhà thầu và thị trường xây dựng	Số 8 + 9 / 2011
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 18 đến 22 (tháng 9-11 / 2011)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 8, 9, 10, 11 / 2011
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 9, 10 / 2011

- Nghiên cứu phát triển bền vững	Số 3, 4 (tháng 9, 12 / 2011)
- Nhịp cầu tri thức	Số 46, 47 (tháng 10-11 / 2011)
- Nhịp cầu đầu tư	Số 11 / 2011
- Quy hoạch xây dựng	Số 53 / 2011
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 9, 11 / 2011
- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 69, 70, 71 (tháng 9-11 / 2011)
- Tổng quan kinh tế-xã hội Việt Nam	Số 3 (tháng 9 / 2011)
- Tia sáng	Số 19 đến 24 (tháng 10-12 / 2011)
- Tài nguyên và môi trường	Số 18 đến 23 (tháng 9-12 / 2011)
- Thị trường đầu tư xây dựng	Số 47, 48, 49, 52 (tháng 7-12 / 2011)
- Thanh tra	Số 10, 11, 12 / 2011
- Thư viện Việt Nam	Số 5, 6 (tháng 9-11 / 2011)
- Vật liệu xây dựng	Số 8, 9 (tháng 11-12 / 2011)
- Xây dựng	Số 9, 10, 11 / 2011

2. Tiếng Anh:

-Architecture today	Số 216 đến 222 (tháng 3-10 / 2011)
- JA (Japan Architecture)	Số 83 (Autumn 2011)
- Concrete Construction	Số 8, 9, 10, 11 / 2011
- Architectural Record	Số 8, 9, 10, 11, 12 / 2011
- Cement and Concrete Composites (đĩa CD)	Số 1 đến 10 / 2010 Số 1 đến 10 / 2011
- Building Design & Construction	Số 4 / 2010
- Civil Engineering	Số 1 đến 12 / 2010
- Water Power & dam Construction	Số 4 đến 12 / 2010 Số 1 đến 4, 6, 8 / 2011
- World Cement	Số 1 đến 12 / 2010 Số 3 đến 8 / 2011

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc Số 14 đến 20 (tháng 7-10 / 2011)
(Construction and Architecture)
- Tạp chí Kiến trúc Số 8, 9, 10 / 2011
(Architecture Journal)
- Xây dựng đô thị & nông thôn Số 8, 9, 10 / 2011
(Urban & Rural Construction)

4. Tiếng Nga:

- Экология урбанизированных территорий Số 3 / 2011
(Ecology of Urban areas)
- Бетон и железобетон Số 2 đến 6 / 2010
- Цемент и его применение Số 1 đến 6 / 2010
- Строительная газета Số 32 đến 46 / 2011 -

- Công báo:**
- Số 515 đến 546 (tháng 10 / 2011)
 - Số 547 đến 608 (tháng 11 / 2011)
 - Số 609 đến 620 (tháng 12 / 2011)

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 9, 10, 11 / 2011
- Tổng luận KHCN kinh tế Số 9 / 2011
- Thông tin & tư liệu Số 4 (tháng 12 / 2011)
- Thông tin Thư mục Số 3 (tháng 9 / 2011)
- Bản tin Công đoàn Xây dựng VN Số 11 / 2011

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng & bất động sản trong hội nhập và phát triển (Vietbuild Cần Thơ 2011).- Cần Thơ:

Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2011.- 93 tr. (TTCD.0925).

2/ Khóa Kiến trúc sư Việt Nam đầu tiên được đào tạo dưới chính thể Việt Nam dân chủ cộng hòa (1961 - 1966).- H.: Ban Liên lạc Kiến trúc sư khóa I, 2011.- 101 tr. và ảnh. (TTCD.0926 / 0927).

3/ Kỹ yếu hội thảo khoa học: Ngành Thông tin, thống kê khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015 lần thứ VI.- H.: Cục Thông tin khoa học và công nghệ Quốc gia, 2011.- 325 tr. (TTCD.0928).

4/ Hội thảo: Đánh giá công tác công khai thông tin các dự án thí điểm.- H.: Ban Quản lý dự án CoSt, Bộ Xây dựng, 2010.- 22 tr. (TTCD.0929).

5/ Kỹ yếu hội thảo khoa học: Hướng dẫn thiết kế quy hoạch xây dựng khu công nghiệp tập trung.- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2010.-55 tr. (TTCD.0930).

6/ Tuyển tập hội thảo: Xây dựng công trình trong điều kiện đặc biệt - CEC 2010.- H.: Trường ĐH Kiến trúc Hà Nội, 2010.- 293 tr. (TTCD.0931).

7/ Hội thảo khoa học toàn quốc: Tác động của biến đổi khí hậu đối với lĩnh vực xây dựng – Các giải pháp ứng phó.- H.: Tổng hội Xây dựng VN, Bộ Xây dựng, 2010.- 223 tr. (TTCD.0932).

8/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng trong hội nhập và phát triển (Vietbuild Hà Nội 2011).- H.: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2011.- 200 tr. (TTCD.0933).

9/ Hội thảo: Chính sách tài chính cho thị trường bất động sản.- H.: Văn phòng Hiệp hội BĐS Việt Nam, Mạng các sàn giao dịch BĐS VN - khu vực phía Bắc, 2011.- 50 tr. (TTCD.0934).

10/ Hội thảo và Triển lãm Quốc tế: Thông minh + Kết nối - Xu thế phát triển nhà ở và đô thị.- H.: Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin & truyền thông, Tập đoàn Cisco, 2011.- 200 tr. (TTCD.0935).

11/ Hội thảo Quốc gia: Nhà ở công nhân - Thực trạng và giải pháp.- Bình Dương: Tổng Liên đoàn Lao động VN, Bộ Xây dựng, UBND tỉnh Bình Dương, 2011.- 98 tr. (TTCD.0936).

12/ Hội nghị Đô thị Việt Nam, Thân thiện môi trường - Phát triển bền vững.- H.: Bộ Xây dựng, Diễn đàn Đô thị VN, 2011, 200 tr. (TTCD.0937).

13/ Hội thảo: Vật liệu xanh cho công trình bền vững.- TPHCM: Hội Vật liệu xây dựng VN, 2011.- 200 tr. (TTCD.0938).

14/ Hội nghị Doanh nghiệp ngành Xây dựng năm 2011.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 131 tr. (TTCD.0939).

15/ Đại hội nhiệm kỳ III Hiệp hội Bất động sản Việt Nam.- H.: Hiệp hội Bất động sản Việt Nam, 2011.- 40 tr. (TTCD.0940).

16/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng & bất động sản trong hội nhập và phát triển (Vietbuild TPHCM 2011).- TPHCM: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2011.- 150 tr. (TTCD.0941).

17/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường của ngành Xây dựng & bất động sản trong hội nhập và phát triển (Vietbuild TPHCM 2011).- TPHCM: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2011.- 130 tr. (TTCD.0942).

18/ Tổng luận: Quy định về quản lý hoạt động xây dựng trong đô thị tại thành phố Matxcova - Cộng hòa Liên bang Nga.- H.: Trung tâm Thông tin - BXD, 2011.- 99 tr. (TTCD.0943 / 0944)

19/ Chính sách nhà ở xã hội ở Nam Phi - Tạo môi trường thuận lợi phát triển nhà ở xã hội (Sửa đổi tháng 6 năm 2003).- Knxb.: Knxb.- 51 tr. (TTCD.0945).

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Xây dựng phần mềm xếp hạng tín dụng doanh nghiệp tại Trung tâm Thông tin tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Mã số: 60 34 40 / Vũ Thị Phương Thảo.- H.: Đại học Kinh tế quốc dân, 2011.- 170 tr. (KQNC.1261).

2/ Thuyết minh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên đến năm 2025 / Nguyễn Thanh Tú (Chủ nhiệm đề án).- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2009.- 250 tr. (KQNC.1262).

3/ Thuyết minh tóm tắt Quy hoạch chung xây dựng thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 / Nguyễn Văn Khuê (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2010.- 85 tr. (KQNC.1263).

4/ Thuyết minh tóm tắt Quy hoạch chung xây dựng Nam Nghệ An - Bắc Hà Tỉnh / Trần Anh Sinh (Chủ nhiệm đề án).- TP Vinh: Viện Quy hoạch kiến trúc xây dựng Nghệ An, 2010.- 95 tr. (KQNC.1264).

5/ Thuyết minh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 / Đỗ Trí Phương (Chủ nhiệm đề án).- H.: Cty Tư vấn và thiết kế kiến trúc VN, 2010.- 130 tr. (KQNC.1265).

6/ Thuyết minh Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025.- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2010.- 135 tr (KQNC.1266).

7/ Dự án **Điều tra khảo sát tình hình phát triển kiến trúc Việt Nam, đề xuất dự thảo đề cương Luật Kiến trúc** / Lê Đình Tri (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Vụ Kiến trúc, quy hoạch xây dựng - BXD, 2010.- 178 tr. (KQNC.1267).

8/ Đề tài **Nghiên cứu đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy hệ cao đẳng chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp. Mã số: RD 14-09** / Trịnh Quang Vinh (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường cao đẳng Xây dựng số 1 - BXD, 2010.- 39 tr. (KQNC.1268).

9/ Thuyết minh tóm tắt **Quy hoạch chung xây dựng đô thị Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050** / Tetsushi Fujita (Chủ nhiệm đồ án).- Vĩnh Phúc: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc, 2011.- 128 tr. (KQNC.1269).

10/ Báo cáo giải trình nội dung các Bộ, ngành tham gia **Quy hoạch chung xây dựng đô thị Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.**- Vĩnh Phúc: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc, 2011.- 15 tr. (KQNC.1270).

11/ Bản vẽ thu nhỏ **Quy hoạch chung xây dựng đô thị Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.**- Vĩnh Phúc: Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc, 2011.- 28 tr. (KQNC.1271).

12/ Nhiệm vụ thiết kế **Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.**- TPHCM.:Phân viện Quy hoạch đô thị nông thôn miền Nam, 2011.- 50 tr. (KQNC.1272).

13/ Thuyết minh **Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hòa Bình đến năm 2025** / Đào Thu Hà (Chủ nhiệm đồ án).- H.: Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn, 2011.- 141 tr. (KQNC.1273).

V. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ **Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông. TCVN 7951:2008; TCVN 7952-1÷11:2008; TCVN 7953:2008.**- H.: Xây dựng, 2011.- 57 tr. (TCDM.1872).

Gồm có 13 tiêu chuẩn như sau:

- TCVN 7951:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Yêu cầu kỹ thuật. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-1:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 1: Xác định độ nhớt. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-2:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 2: Xác định độ chảy sệt. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-3:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 3: Xác định thời gian tạo gel. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-4:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 4: Xác định cường độ kết dính. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-5:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử. Phần 5: Xác định độ hấp thụ nước. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-6:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 6: Xác định nhiệt độ biến dạng dưới tải trọng. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-7:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 7: Xác định khả năng thích ứng nhiệt. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-8:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 8: Xác định hệ số co ngót sau khi đóng rắn. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-9:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 9: Xác định cường độ chịu nén và mô đun đàn hồi khi nén ở điểm chảy. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-10:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 10: Xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài khi đứt. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7952-11:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Phương pháp thử.

Phần 11: Xác định cường độ liên kết. (Xuất bản lần 1).

- TCVN 7953:2008. Hệ chất kết dính gốc nhựa epoxy cho bê tông - Quy phạm thi công và nghiệm thu.

2/ Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới. TCVN 7958:2008

Bảo vệ công trình xây dựng - Diệt và phòng chống mối cho công trình xây dựng đang sử dụng. TCVN 8268:2009.- H.: Xây dựng, 2011.- 36 tr. (TCDM.1873).

3/ Quy hoạch cây xanh sử dụng hạn chế và chuyên dụng trong đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế.

TCVN 8270:2009 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2011.- 36 tr. (TCDM.1874).

4/ Trường mầm non - Yêu cầu thiết kế. TCVN 3907:2011 (Xuất bản lần 2).- H.: Xây dựng, 2011.- 28 tr. (TCDM.1875).

5/ Trường tiểu học - Yêu cầu thiết kế. TCVN 8793:2011 (Xuất bản lần 2).- H.: Xây dựng, 2011.- 22 tr. (TCDM.1876).

6/ Trường trung học - Yêu cầu thiết kế. TCVN 8794:2011 (Xuất bản lần 2).- H.: Xây dựng, 2011.- 24 tr. (TCDM.1877).

VI. SÁCH:

1/ Cơ học kết cấu. Tập 1: Hệ tĩnh định/ Bạch Vũ Hoàng Lan, Trần Văn Dân, Trần Minh Thi.- H.: Xây dựng, 2011.- 234 tr. (VT.001792).

Cơ học kết cấu là môn khoa học kết hợp giữa lý thuyết và thực nghiệm, trình bày các phương pháp sử dụng sơ đồ tính để phân tích kết cấu, để dự đoán trước được ứng xử của kết cấu thực dưới tác dụng của các loại tải trọng và tác động môi trường trong suốt quá trình tồn tại của kết cấu. Mục đích của quá trình này là để đảm bảo sự làm việc an toàn và chính xác của kết cấu về 3 yếu tố: độ bền, độ cứng và độ ổn định.

Nội dung cuốn sách “*Cơ học kết cấu. Tập 1: Hệ tĩnh định*” được trình bày ngắn gọn, có bổ sung một số kiến thức mới và đưa ra các ví dụ thực tế để thuận tiện cho việc học tập của sinh viên.

Sách được dùng làm tài liệu học tập cho sinh viên các ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, cầu đường, kỹ thuật hạ tầng đô thị... hoặc có thể làm tài liệu tham khảo cho các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật có liên quan đến tính toán kết cấu công trình.

2/ Sổ tay thiết kế kiến trúc nhà đô thị / Lê Mục Đích (Biên soạn).- H.: Xây dựng, 2011.- 234 tr. (VT.001793).

Để phục vụ nhiệm vụ xây dựng nhà ở đô thị với quy mô ngày càng rộng lớn, với trình độ đô thị hoá ngày càng cao ở Việt Nam, cuốn sách “*Sổ tay thiết kế kiến trúc nhà đô thị*” đã tổng hợp một cách có hệ thống, đồng bộ về kiến thức, kinh nghiệm trong thiết kế nhà ở đô thị, nhằm giúp nâng cao trình độ thiết kế cho các chuyên gia xây dựng, các kỹ thuật viên cao cấp ngành bất động sản và các chuyên gia quản lý Nhà nước thuộc các Bộ, ngành hữu quan.

Nội dung cuốn sách gồm 3 phần:

- Phần 1: Quy hoạch khu cư trú.
- Phần 2: Tổng luận về kiến trúc nhà ở.
- Phần 3: Các loại hình kiến trúc nhà ở thực tế.

3/ Phân tích và thiết kế kết cấu xây dựng bằng phần mềm SAP2000. Version 14. Tập 1 / Nguyễn Viết Trung (Chủ biên), Nguyễn Lan, Trương Minh Phước. H.: Xây dựng, 2011.- 383 tr. (VT.001794).

SAP2000 phiên bản 14 với rất nhiều tính năng mạnh trong phân tích và thiết kế có thể áp dụng cho rất nhiều dạng công trình khác nhau, như kết cấu dân dụng, kết cấu công trình biển, kết cấu cầu... SAP2000 liên tục được bổ sung và mở rộng để phân tích và thiết kế nhiều dạng kết cấu đặc biệt như: cầu dầm hộp dự ứng lực thi công phân đoạn, cầu dây văng, cầu dây võng, phân tích động đất, phân tích kết cấu dàn khoan trên biển...

Nội dung cuốn sách “*Phân tích và thiết kế kết cấu xây dựng bằng phần mềm SAP2000. Version 14. Tập 1*” giới thiệu tổng quan về SAP2000 V14, các vấn đề cơ bản của SAP2000, hệ thống giao diện đồ họa, menu lệnh và các ví dụ thực hành một số kết cấu cơ bản. Tính năng phân tích và thiết kế cầu của SAP2000/Bridge cũng được giới thiệu trong tập 1.

4/ Quản lý vật tư thiết bị trong dự án xây dựng / Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2011.- 154 tr. (VT.001795).

Nội dung cuốn sách giới thiệu các kiến thức về quản lý vật tư và thiết bị trong xây dựng, chủ yếu từ góc độ của các doanh nghiệp, nhà thầu thi công công trình thuộc các dự án xây dựng.

Sách gồm 6 chương:

- Chương 1: Tổng quan về quản lý vật tư thiết bị.
- Chương 2: Quản lý vật tư trong dự án xây dựng.
- Chương 3: Logistics và vận dụng trong quản lý dự án.
- Chương 4: Mua và thuê máy móc thiết bị.
- Chương 5: Lựa chọn và mua sắm máy móc thiết bị phục vụ dự án xây dựng.
- Chương 6: Quản lý khai thác máy móc thiết bị xây dựng.

5/ Phần mềm SLOPE/W ứng dụng vào tính toán trượt sâu công trình / Đỗ Văn Đệ (Chủ biên), Nguyễn Quốc Tới.- H.: Xây dựng, 2011.- 198 tr. (VT.001796).

SLOPE/W là 1 trong 7 chương trình phần mềm Địa kỹ thuật trong bộ GEOSTUDIO của Canada, chuyên dụng về tính ổn định mái dốc và công trình đặt trên nền đất yếu. Chương trình SLOPE/W được xây dựng dựa trên lý thuyết tính ổn định mái dốc như: Bishop, Janbu, Ordinary, Finite element stress, ...

Chương trình SLOPE/W cho phép tính toán ổn định mái dốc trong mọi điều kiện có thể xảy ra trong thực tế như: xét đến áp lực nước lỗ rỗng, xét đến neo trong đất, tải trọng ngoài, vãi địa kỹ thuật, đất bão hòa và không bão hòa nước, ...

Nội dung cuốn sách này có nhiều điểm mới, đặc biệt là các tác giả đã ứng dụng chương trình phần mềm SLOPE/W không riêng vào tính toán ổn định các công trình xây dựng có liên quan tới mái dốc, mà còn ứng dụng vào tính toán ổn định trượt sâu công trình xây dựng (thể hiện trong phần hướng dẫn sử dụng và các bài toán mẫu điển hình).

6/ Bảo hộ lao động trong xây dựng / Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2011.- 376 tr. (VT.001797).

Nội dung cuốn sách gồm 4 phần chính như sau:

- Phần thứ nhất: Những vấn đề chung về bảo hộ lao động.
- Phần thứ hai: Kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng.
- Phần thứ ba: Vệ sinh lao động trong xây dựng.
- Phần thứ tư: Một số chế độ, chính sách về bảo hộ lao động.

7/ Các Nghị quyết và một số văn bản quan trọng tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XIII.- H.: Chính trị quốc gia, 2011.- 159 tr. (VB.002782).

8/ Tính toán phân tích trượt lở đất đá - Giải pháp đề phòng và giảm nhẹ thiên tai / Phan Trường Phiệt (Chủ biên), Phan Trường Giang.- H.: Xây dựng, 2011.- 394 tr. (VT.001798).

Nội dung cuốn sách giới thiệu các thành tựu nghiên cứu về trượt đất đá trong và ngoài nước đương đại, đồng thời bổ sung, hoàn chỉnh dần lý thuyết phá hoại đất đá cả theo quan điểm tĩnh lực học, cả theo quan điểm động lực học.

Sách gồm 11 chương.

9/ Kết cấu thép nhà dân dụng và công nghiệp / Nguyễn Quang Viên (Chủ biên), Phạm Văn Tư, Hoàng Văn Quang.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2011.- 238 tr. (VT.001799).

Kết cấu thép là loại kết cấu được sử dụng rộng rãi trong tất cả các lĩnh vực của Ngành Xây dựng, đặc biệt là xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng cầu hầm, thủy lợi, thủy điện, công trình biển... Trong những năm gần đây ở Việt Nam, cùng với sự lớn mạnh của nền kinh tế nói chung và của Ngành Xây dựng nói riêng, kết cấu thép ngày càng phát triển rộng rãi, đa dạng và phong phú hơn. Kiến thức về kết cấu thép là cần thiết cho mọi kỹ sư công trình và cán bộ kỹ thuật xây dựng.

10/ Địa chất cơ học vật lý / Lê Như Lai.- H.: Xây dựng, 2011.- 154 tr. (VT.001800).

Sách giới thiệu những kiến thức cơ bản của Cơ học, Lý thuyết đàn hồi, Lý thuyết dẻo, Lý thuyết chất lưu và vật lý học để nghiên cứu cấu trúc, kiến tạo, chuyển động và biến dạng chủ yếu của Trái đất và các phần riêng biệt của nó.

Nội dung sách nhằm nâng cao sự hiểu biết về bản chất chuyển động, cũng như biến dạng của các vật thể địa chất, giúp cho bạn đọc có thêm kiến thức để đi sâu vào lĩnh vực tìm hiểu và giải quyết các vấn đề lý thuyết và thực tế trong các khoa học về Trái đất theo hướng hiện đại.

11/ Công trình ngầm / Lê Văn Lạc, Hoàng Phương Hoa.- H.: Xây dựng, 2011.- 163 tr. (VT.001801).

Trong quá trình phát triển các hệ thống giao thông vận tải, ngoài các công trình cầu và đường, hệ thống hầm giao thông hay còn gọi là công trình ngầm, cũng đóng vai trò rất quan

trọng. Công trình ngầm được xem là phương tiện để đưa các tuyến đường vượt qua chướng ngại vật như: núi cao, hồ, eo biển, các vùng đã được xây dựng dày đặc...mà các công trình giao thông như cầu và đường gặp nhiều khó khăn....

Cuốn sách “*Công trình ngầm*” là tài liệu tham khảo bổ ích cho các kỹ sư thiết kế, thi công cũng như sinh viên các ngành cầu hầm, công trình mỏ, xây dựng dân dụng, xây dựng thủy lợi và ngành quản lý các dự án...

12/ *Quản lý chất thải rắn. Tập 2: Chất thải nguy hại* / Nguyễn Thị Kim Thái.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2011.- 215 tr. (VT.001802).

Quản lý chất thải, đặc biệt là chất thải nguy hại là một trong những vấn đề được chú trọng đặc biệt ở các nước đã phát triển và cũng đang trở thành mối quan tâm ở các nước đang trong quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa như Việt Nam. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội hài hòa với các yêu cầu về bảo vệ môi trường, những kiến thức về quản lý chất thải cũng được bổ sung và cập nhật cho phù hợp với nhu cầu quản lý có liên quan tới lĩnh vực này.

Nội dung Tập 2 với tiêu đề *Chất thải nguy hại*, cung cấp cho sinh viên các ngành kỹ thuật - công nghệ môi trường những kiến thức cơ bản và cập nhật về các vấn đề cơ bản có liên quan đến kỹ thuật, quản lý chất thải nguy hại. Đồng thời, sách là tài liệu tham khảo cho các cán bộ quản lý, nghiên cứu khoa học thuộc các chuyên ngành có liên quan.

13/ *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học và sáng tạo* / Nguyễn Đình Công.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2011.- 172 tr. (VT.001803).

Phương pháp luận nghiên cứu khoa học và phương pháp luận sáng tạo là những môn học mới được phổ biến và giảng dạy ở Việt Nam từ khoảng năm 1985 trở đi và ngày càng được phát triển rộng rãi. Cuốn sách được biên soạn trên cơ sở các bài giảng của tác giả trong hơn 10 năm qua, kết hợp với những thu nhận từ thực tế thông qua việc thực hành nghiên cứu một số đề tài, hướng dẫn và đánh giá hàng trăm luận văn, luận án. Tác giả đã chọn cách tiếp cận thực hành, do đó những nội dung về phân lý thuyết chỉ được trình bày sơ lược.

Đây là tài liệu bổ ích cho những người bắt đầu làm nghiên cứu khoa học, các học viên cao học và nghiên cứu sinh, cũng như những người yêu thích khoa học, muốn tìm hiểu con đường, phương pháp tìm ra các kiến thức.

14/ *Đánh giá môi trường chiến lược các dự án chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển* / Phạm Ngọc Đăng.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2011.- 340 tr. (VT.001804).

Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là vấn đề của thời đại, là xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển của xã hội loài người, nhất là trong thời kỳ trên toàn thế giới đang bị tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu, ở nước ta đang trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước...

Đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình và đánh giá môi trường chiến lược đối với các dự án chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển là công cụ pháp lý then chốt nhất để phòng ngừa ô nhiễm môi trường, phòng ngừa suy thoái tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo phát triển bền vững, mà ở tất cả các nước phát triển, cũng như các nước đang phát triển đã và đang áp dụng rất thành công và có hiệu quả cao.

Sách cung cấp cho bạn đọc cơ sở khoa học, phương pháp luận và kinh nghiệm thực tiễn về đánh giá môi trường chiến lược.

15/ *Quy hoạch và hạ tầng kỹ thuật đô thị* / Nguyễn Hồng Tiến.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2011.- 231 tr. và ảnh. (VT.001805).

Hệ thống kỹ thuật hạ tầng đô thị có vị trí quan trọng trong xây dựng và phát triển đô thị của mỗi quốc gia. Cuốn sách là tập hợp và chọn lọc các bài viết đã được đăng trên các tạp chí khoa học của Ngành Xây dựng của tác giả trong hơn 30 năm công tác.

Cuốn sách là tài liệu tham khảo bổ ích cho sinh viên chuyên ngành Quy hoạch đô thị và hạ tầng kỹ thuật, các cán bộ nghiên cứu, quản lý và bạn đọc quan tâm đến lĩnh vực xây dựng nói chung và hạ tầng kỹ thuật nói riêng.

16/ Nhà ở tái định cư Hà Nội / Lê Thị Bích Thuận (Chủ biên), Nguyễn Văn Hải.- H.: Xây dựng, 2011.- 169 tr. và ảnh. (VT.001806).

Tái định cư phục vụ các dự án phát triển trong đô thị là một vấn đề quan trọng và phức tạp đối với mọi thành phố trên thế giới, trong đó các đô thị Việt Nam cũng không phải là một ngoại lệ.

Nội dung sách gồm 5 chương :

- Chương 1: Tổng quan chính sách, mô hình phát triển nhà ở tái định cư trên thế giới.
- Chương 2: Khái niệm tái định cư và quá trình hình thành phát triển của nhà ở tái định cư ở Việt Nam.
- Chương 3: Thực trạng quy hoạch, kiến trúc các dự án nhà ở tái định cư đã xây dựng ở Hà Nội.
- Chương 4: Cơ sở khoa học để xây dựng mô hình nhà ở tái định cư Hà Nội đến năm 2020.
- Chương 5: Các giải pháp nâng cao chất lượng quy hoạch, kiến trúc và xác lập các chỉ tiêu cơ bản cho nhà ở tái định cư tại Hà Nội đến năm 2020.

17/ Thiết kế và xây dựng cầu dây văng đường bộ / Đinh Quốc Kim.- H.: Giao thông vận tải, 2008.- 436 tr. và ảnh. (VT.001807).

Trên thế giới, loại hình cầu dây văng đã được ứng dụng xây dựng cách đây vài chục năm. Trong khoảng một thập niên trở lại đây, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ vật liệu xây dựng, công nghệ tự động hóa thiết kế, thi công, ngành xây dựng cầu ở nước ta đã có những bước phát triển đáng kể. Các cầu dây văng đã được xây dựng như: Cầu Bính, cầu Kiên, cầu Bãi Cháy...Đặc biệt có cầu Rạch Miễu do Việt Nam thiết kế và xây dựng.

Nội dung cuốn sách “*Thiết kế và xây dựng cầu dây văng đường bộ*” là phương cách tiếp cận rất hữu ích đối với bạn đọc quan tâm đến vấn đề này. Các số liệu về phân tích thiết kế, phân tích động đất, tác động của tải trọng gió đối với cầu, về công nghệ thi công, chỉ dẫn về hệ thống cáp dây văng, tính thẩm mỹ công trình...được đề cập đến là trung đối bao quát và chi tiết. Đó là những điển hình cầu dây văng đã xây dựng trên thế giới, cũng như ở nước ta.

Cuốn sách có thể là tài liệu trong việc đào tạo sinh viên các trường đại học khối chuyên ngành Cầu- Đường, cũng như là tài liệu tra cứu, tham khảo bổ ích cho các cán bộ, kỹ sư hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cầu .

18/ Sổ tay thi công cầu - cống. Tập 1 / Nguyễn Việt Trung (Chủ biên), Lê Quang Hanh, Đinh Công Tâm...- H.: Giao thông vận tải, 2010.- 623 tr. (VT.001808).

Cuốn sách “*Sổ tay thi công cầu - cống. Tập 1*” được biên soạn làm tài liệu tham khảo phục vụ cho các kỹ sư trẻ trong công tác thi công cầu, quản lý dự án, giám sát dự án và thiết kế thi công các hạng mục của công trình cầu, cũng như các công trình khác trên đường. Ngoài ra, sách cũng phục vụ việc giảng dạy và hướng dẫn cho sinh viên ngành xây dựng công trình giao thông.

Nội dung sách bao gồm những số liệu và công thức, các kiến thức tóm tắt cơ bản về các công tác, các quá trình, các công nghệ thông dụng và hiện đại áp dụng trong xây dựng cầu, cống được đúc rút từ những kinh nghiệm và hồ sơ thi công các công trình cầu lớn như: cầu Thanh Trì, cầu Bãi Cháy, cầu Tân Đệ, cầu Quý Cao...

19/ Hướng dẫn xây dựng cầu đường giao thông nông thôn và miền núi / Bộ Giao thông vận tải.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 404 tr. (VT.001809).

Giao thông nông thôn và miền núi luôn là vấn đề bức xúc, do nhu cầu và tốc độ phát triển kinh tế xã hội ngày càng nhanh, dẫn đến yêu cầu ngày càng tăng về chiều dài vốn đã là rất lớn của các con đường cùng với số lượng cầu cống...

Ở nước ta hiện nay, dân cư ở khu vực sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng cao. Chương trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp đang đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ở khu vực này. Do đó, vấn đề phát triển giao thông nông thôn và miền núi càng trở nên cấp thiết.

Nội dung cuốn sách “*Hướng dẫn xây dựng cầu đường giao thông nông thôn và miền núi*” do Vụ Khoa học công nghệ, Bộ Giao thông vận tải biên soạn hướng dẫn và tuyển chọn các tài liệu, tiêu chuẩn hiện hành một cách có hệ thống, giới thiệu các phương pháp tính đơn giản, các định hình, các kiểu dạng kết cấu, các phương pháp thi công, các chỉ tiêu kiểm tra, các định mức có liên quan..., gồm các phần sau:

- Phần thứ nhất: Hướng dẫn xây dựng đường giao thông nông thôn và miền núi.
- Phần thứ hai: Hướng dẫn xây dựng cầu cống trên đường giao thông nông thôn và miền núi.

20/ Công trình đê chắn sóng và bảo vệ bờ biển / Đào Văn Tuấn.- H.: Xây dựng, 2011.- 184 tr. (VT.001810).

Nội dung cuốn sách “*Công trình đê chắn sóng và bảo vệ bờ biển*” nhằm trang bị kiến thức cơ bản về tính toán các công trình bảo vệ cảng, luồng tàu, bờ biển cho sinh viên và cũng rất bổ ích cho các kỹ sư thiết kế.

Trong cuốn sách này, tác giả đề cập đến phương pháp tính, cấu tạo các công trình bảo vệ bờ biển thông dụng như: đê chắn sóng, ngăn cát, gia cố bờ biển...

Sách gồm 6 chương.

- Chương 1: Vai trò của đê chắn sóng với bề cảng.
- Chương 2: Xác định tham số sóng và mực nước.
- Chương 3: Đê chắn sóng trọng lực tường đứng.
- Chương 4: Đê chắn sóng mái nghiêng.
- Chương 5: Các loại đê khác.
- Chương 6: Gia cố bờ biển.

21/ Giao thông vận tải Việt Nam - Bước vào thế kỷ XXI.- H.: Bộ Giao thông vận tải, 1999.- 678 tr. và ảnh (VT.001811).

Nội dung sách gồm các phần sau:

Phần I: Tổng quan.

Phần II: Định hướng chiến lược phát triển Ngành Giao thông vận tải Việt Nam.

Phần III: Giới thiệu hoạt động các đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải Việt Nam.

Phần IV: Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố và các đơn vị trực thuộc../